TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS - ST
Ngày 12/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Xuân Thìn

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12/6/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2019/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1979 tại Y, G, Hà Nội; Nơi cư trú: Số 11, ngõ 176 H, Y, G, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Gi và bà Phạm Thị Kh; có vợ Ngô Thị Kim A và có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 42/2018/HSST ngày 13/3/2018, Tòa án nhân dân quận L xử phạt 10 tháng tù giam về tội Môi giới mại dâm (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2018, chưa được xóa án tích). Về nhân thân: Căn cứ vào danh, chỉ bản bản án xác định bị cáo có 02 tiền sự: Năm 2003, Công an thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội lập Danh chỉ bản về hành vi Đánh bạc; Năm 2017, Công an thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã hết thời hiệu); Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: 534 Ng, Đ, L, Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 28/12/2018, tổ công tác Đồn Công an L - Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Th, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội đã tiến hành khám người theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Quốc Th, phát hiện thu giữ: trong túi quần phía trước bên phải có 01 túi nilon kích thước (8x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon kích thước (7,5x4)cm, bên trong chứa 24 viên nén màu hồng tất cả nghi là ma túy tổng hợp; trong túi quần phía sau bên phải có 01 ví da màu đen, bên trong ví có 01 túi nilon kích thước (7x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2, 01 căn cước công dân đều mang tên Nguyễn Quốc Th; trong túi quần phía trước bên trái có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Coolpad màu vàng, số thuê bao 1: 0837233518, số thuê bao 2: 0912300597.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Quốc Th về trụ sở làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quốc Th tại thôn Tr, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội, Cơ quan cảnh sát điều tra không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 79 ngày 03/01/2019 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (8x5)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 6,582 gam. Phòng PC09 thu 0,169 gam mẫu để giám định, khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là 6,413 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kích thước (7x4)cm là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,336 gam. Phòng PC09 thu 0,038 gam mẫu để giám định, khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là 0,298 gam.

- 24 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,453 gam. Phòng PC09 thu 0,214 gam mẫu để giám định, khối lượng ma túy loại Methamphetamine còn lại sau khi giám định là 2,239 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc Th khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 25/12/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp, Nguyễn Quốc Th đã đi đến khu vực T, Bắc Ninh (không nhớ địa chỉ cụ thể) gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 9.000.000 đồng tiền ma túy gồm 01 túi nilon ma túy "đá" và 01 túi nilon chứa 30 viên ma túy "ngựa". Sau khi mua được ma túy, Th chia một phần nhỏ ma túy trong túi ma túy "đá" vừa mua được ra 01 túi nilon nhỏ để sử dụng, sau đó Th đã sử dụng hết 06 viên ma túy "ngựa" và một nửa túi ma túy "đá" nhỏ chia ra trước đó, sau khi sử dụng xong Th luôn cất giấu số ma túy còn lại trên người để sử dụng khi có nhu cầu. Đến khoảng 12 giờ ngày 28/12/2018, Th đi taxi sang Đ, Hà Nội để gặp một người bạn tên V (khoảng 40 tuổi, ở V, Đ, Hà Nội), khi đi đến khu vực xóm Th, U,

Đ, Hà Nội và đi vào quán café H uống nước, ngay lúc này Th bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Th, ngoài lời khai của Th không còn tài liệu nào khác, nên cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động Coolpad màu vàng, số thuê bao 1: 0837233518, số thuê bao 2: 0912300597; 01 ví da màu đen; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và 01 căn cước công dân tạm giữ của Nguyễn Quốc Th, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Th không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho bà Nguyễn Thị Lan H là chị gái bị cáo Th quản lý.

Xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Quốc Th kết quả dương tính với ma túy.

Tại bản cáo trạng số 41/CT -VKSĐA ngày 03/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Nguyễn Quốc Th có lý lịch như đã nêu trên ra trước Toà án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" điểm g khoản 2 Điều 249.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc Th từ 06 năm 03 tháng đến 06 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 8,950 gam ma túy loại Methamphetamine (còn lại sau giám định).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Quốc Th tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 28/12/2018, Nguyễn Quốc Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,371 gam ma túy loại Methamphetamine tại Xóm Th, U, Đ, Hà Nội, bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Th đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) …Methamphetamine… có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

Hành vi tàng trữ trái phép 9.371 gam ma túy Methamphetamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, mà còn làm tăng các tệ nạn về ma túy và các tội phạm khác trên địa bàn huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Song do thiếu tu dưỡng nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định:

- Về tình tiết tăng nặng: Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có chú ruột là liệt sĩ và gia đình bị cáo trực tiếp thờ cúng liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy nên giảm nhẹ một phần hình phạt nhưng cần áp dụng hình phạt tù tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nữa mới mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và là người sử dụng ma túy không có điều kiện kinh tế và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Xác định 8,950 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Quốc Th do bị cáo tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Th phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Quốc Th 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 28/12/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Tịch thu tiêu hủy 8,950 gam ma túy Methamphetamine (còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn Quốc Th.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mậu Trường